

TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP
THAN KHOÁNG SẢN VIỆT NAM
**CÔNG TY CỔ PHẦN
CÔNG NGHIỆP Ô TÔ-VINACOMIN**

Số: **1958** VMIC-TC

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Cẩm Phả, ngày 28 tháng 4 năm 2023

Kính gửi: Ủy ban Chứng khoán Nhà nước,
Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội.
Các cổ đông công ty

1. Tên tổ chức: CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHIỆP Ô TÔ - VINACOMIN

- Mã chứng khoán: **VMA**

- Địa chỉ: Phường Cẩm Thịnh, Thành phố Cẩm Phả, Tỉnh Quảng Ninh

- Điện thoại liên hệ : 02033. 865.286

- Fax: 02033.862.398

- **Nội dung thông tin công bố:** Công bố thông tin Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023, gồm:

- Thời gian thực hiện: **09h00 ngày 28 tháng 4 năm 2023**

- Tỷ lệ phân quyền: 1 cổ phiếu – 1 quyền biểu quyết.

- Địa điểm tổ chức: Hội trường, Công ty cổ phần Công nghiệp Ô tô – Vinacomin

(Số 370, đường Trần Quốc Tăng, Phường Cẩm Thịnh - TP Cẩm Phả - Tỉnh Quảng Ninh)

* **Nội dung:** Thông qua các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội cổ đông thường niên năm 2023.

- Toàn văn tài liệu phục vụ cho công tác tổ chức và biểu quyết tại Đại hội được đăng tải trên trang thông tin điện tử của công ty tại địa chỉ: **http://vmicauto.vn**, mục quan hệ cổ đông – tài liệu Đại hội cổ đông thường niên năm 2023.

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Nơi nhận:

- UBCKNN, Sở GDCK HN (B/cáo)

- Ủy viên HĐQT, BKS, KT,

- Lưu VT, VPHĐQT.

Tài liệu đính kèm:

- Thông báo Đại hội cổ đông thường niên năm 2021

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



Phạm Xuân Phi



Cám Phả, ngày 28 tháng 4 năm 2023

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số: 59/2020/ QH14 thông qua Kỳ họp thứ 9 ngày 17/6/2020, có hiệu lực từ 01/01/2021;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Công nghiệp Ô tô - Vinacomin được thông qua tại ĐHĐCĐ thường niên thông qua ngày 27/4/2021;
- Căn cứ vào nội dung biên bản số: 05 /BB-ĐHĐCĐ-VMIC ngày 28 tháng 4 năm 2023 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023.

QUYẾT NGHỊ:

ĐIỀU 1: Thông qua báo cáo kết quả thực hiện sản xuất kinh doanh năm 2022 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023

Đại hội đồng cổ đông thống nhất thông qua báo cáo kết quả thực hiện sản xuất kinh doanh năm 2022 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023 của Công ty cổ phần Công nghiệp Ô tô – Vinacomin với các chỉ tiêu cơ bản sau:

1. Kết quả thực hiện sản xuất kinh doanh năm 2022

T T	Chỉ tiêu	ĐVT	KẾ HOẠCH (Theo Nghị quyết Đại hội cổ đông 2022)	Thực hiện năm 2022	So sánh %
A	B	C	1	2	3 =2/1
I	Tổng doanh thu	Tr.đồng	316.650	356.859	112,7
1	Doanh thu cơ khí	Tr.đồng	315.650	351.997	
2	Doanh thu khác	Tr.đồng	1.000	1.245	
II	Lợi nhuận		5.500	5.998	109,1
III	Cổ tức	%	10	12	120
VI	Lao động và tiền lương				
1	Lao động định mức	Người	360	336	93,3
2	Tổng Quỹ lương	Tr.đồng	44.267	49.287	111,3
3	Tiền lương bình quân tháng	1000đ/ng/ tháng	10.247	12.224	119
4	Đầu tư xây dựng cơ bản thực hiện (KH điều chỉnh: TB 4576/ TKV-ĐT ngày 06/10/2022)	Tr.đ	12,040	11,539	95,83

2. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm 2023 (TB số: 79/TKV-KH ngày 10/01/2023)	Ghi chú
<u>1</u>	<u>2</u>	<u>3</u>	<u>4</u>	<u>7</u>

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm 2023 (TB số: 79/TKV-KH ngày 10/01/2023)	Ghi chú
<u>1</u>	<u>2</u>	<u>3</u>	<u>4</u>	<u>7</u>
I	Doanh thu	Tr.đ	320.000	
1	Doanh thu sản xuất cơ khí	Tr.đ	319.000	
2	Doanh thu khác	Tr.đ	1.000	
II	Lao động và tiền lương			
	- Lao động bình quân	Người	353	
	- Tiền lương bình quân tháng	1000đ/ng/th	11.179	
III	Lợi nhuận	Tr.đ	6.000	
IV	Cổ tức	%	10	
V	Đầu tư xây dựng cơ bản (Thực hiện theo TB: 207/TKV-ĐT ngày 18/01/2023)	Tỷ đồng	11.624	(Chưa kể KH dự phòng hệ thống PCCC)

Đại hội ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty trong quá trình triển khai thực hiện SXKD năm 2023, nếu điều kiện thuận lợi về sản xuất và tiêu thụ hoặc khó khăn trong SXKD và tiêu thụ thì được quyền điều chỉnh tăng, giảm các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh nhằm năm 2023 đảm bảo hiệu quả lợi ích của cổ đông và Công ty.

- Tỷ lệ thông qua: 2.569.138 cổ phần, chiếm 100% cổ phần có quyền biểu quyết tham dự họp.

ĐIỀU 2. Thông qua phương án chi trả cổ tức và trích lập các quỹ năm 2022

Đại hội đồng cổ đông thống nhất thông qua phương án chi trả cổ tức, trích lập các quỹ năm 2022 như sau:

TT	CHỈ TIÊU	ĐVT	NĂM 2022
			SỐ TIỀN
1	Tổng lợi nhuận	đồng	5.997.946.408
2	Chi phí cộng vào tính thuế TNDN	đồng	537.790.350
3	Lợi nhuận chịu thuế TNDN	đồng	6.535.736.758
4	Thuế thu nhập DN phải nộp (4 = 4.1)	đồng	1.307.147.352
4.1	Thuế thu nhập DN (4.1 = 3 x 20%)	đồng	1.307.147.352
5	Lợi nhuận sau thuế (5 = 1 - 4)	đồng	4.690.799.056
6	Lợi nhuận còn lại phân phối các quỹ, trả cổ tức	đồng	4.690.799.056
7.1	Trả cổ tức (2.700.000 CP x 10.000 x 12%)	đồng	<u>3.240.000.000</u>
	- Chi trả cổ tức cho TKV	đồng	1.166.672.400
	- Chi trả cổ tức cho Kamaz	đồng	1.219.560.000
	- Chi trả cổ tức - Cty TNHH TMQT Tân Đại Tây Dương	đồng	468.520.800
	- Chi trả các cổ đông tự do	đồng	385.246.800
7.2	Trích lập các quỹ (7.2 = 7 - 7.1)		1.450.799.056
	- Quỹ thưởng ban quản lý điều hành (1,5 tháng lương)	đồng	198.125.000
	- Quỹ khen thưởng, phúc lợi (còn lại)	đồng	1.252.674.056
	Trong đó:		
	Quỹ phúc lợi	đồng	250.534.811
	Quỹ khen thưởng	đồng	1.002.139.245

- Tỷ lệ thông qua: 2.569.138 cổ phần, chiếm 100% cổ phần có quyền biểu quyết tham dự họp.

ĐIỀU 3. Thông qua mức phụ cấp, thù lao, phụ cấp Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, thư ký công ty và lương của người quản lý (Giám đốc, phó giám đốc, kế toán trưởng, trưởng ban kiểm soát) năm 2022 và Dự kiến mức chi trả phụ cấp thù lao, phụ cấp Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, thư ký công ty và lương của người quản lý (Giám đốc, phó giám đốc, kế toán trưởng, trưởng ban kiểm soát) năm 2023

a) Mức thu lao Hội đồng quản trị và phụ cấp, tiền lương ban kiểm soát năm 2022:

- Tổng thù lao HĐQT, Ban kiểm soát, thư ký công ty và tiền lương Người quản lý; TB. Kiểm soát: 2.014.170.000 đồng.

Trong đó: - Phụ cấp HĐQT, Ban kiểm soát, Thư ký: 429.600.000 đồng

- Tiền lương Viên chức quản lý; TB kiểm soát chuyên trách: 1.584.570.000 đồng Chi trả

*Tiền thù lao thù lao Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2022

	Chức danh quản lý	Số lượng (người)	Tiền thù lao (đồng/năm)	Ghi Chú
1	Chủ tịch HĐQT	1	61.680.000	
2	UV Hội đồng quản trị	4	210.240.000	
3	UV Ban kiểm soát	2	105.120.000	
4	Thư ký công ty	1	52.560.000	
	Cộng		429.600.000	

*/ Chi trả tiền lương người quản lý, trưởng ban kiểm soát năm 2022:

- Căn cứ quyết định số: 1387/ QĐ-TKV ngày 29/7/2019 của Tập đoàn Công nghiệp Than – Khoáng sản Việt Nam, ban hành mức lương đối cán bộ quản lý và CBCNV; Căn cứ kết quả sản xuất kinh doanh năm 2022 của Công ty và quyết toán phí với Tập đoàn TKV, tiền lương năm 2022 của người quản lý (Giám đốc, phó giám đốc, kế toán trưởng) và ban kiểm soát Công ty:

	Chức danh quản lý	Số lượng (người)	Tiền lương (đồng/năm)	Ghi chú
1	Trưởng Ban kiểm soát	1	357.240.000	
2	Giám đốc	1	374.400.000	Đ/c Phi 10 tháng; Đ/c Yên 02 tháng
3	Phó Giám đốc	2	540.930.000	Đ/c Sơn 07 tháng; Đ/c Hùng 12 tháng
4	Kế toán trưởng	1	312.000.000	
	Cộng		1.584.570.000	

b) Dự kiến mức thu lao Hội đồng quản trị và phụ cấp, tiền lương ban kiểm soát năm 2023:

b. Căn cứ Mục 3, 5; Điều 6, Nghị định số: 53/2016/ NĐ-CP ngày 13/6/2016 của Chính phủ quy định về chế độ tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với thành viên HĐQT và BKS; Thực hiện quyết định số: 1387/ QĐ-TKV ngày 29/7/2019 mức chi trả tiền thù lao phụ cấp thành viên Hội đồng quản trị, phụ cấp, tiền lương ban kiểm soát công ty năm 2023 như sau:

TT	Chức danh	Theo QĐ 1387/ QĐ-TKV ngày 29/7/2019	Mức lương, phụ cấp trách nhiệm hàng tháng (VNĐ)
1	Chủ tịch HĐQT	25.700.000	25.700.000 x 20% = 5.140.000 đ/tháng
2	Ủy viên HĐQT	21.900.000	21.900.000 x 20% = 4.380.000 đ/tháng
3	Trưởng ban kiểm soát (Hưởng lương chuyên trách không tính phụ cấp)	22.900.000	Tiền lương: 22.900.000 đ/tháng (chưa kể phụ cấp khu vực): 04 Tháng
4	Phụ cấp Trưởng ban KS chuyên trách	22.900.000	22.900.000đ x20% = 4.580.000 đ/tháng
5	Ủy viên BKS	21.900.000	21.900.000 x 20% = 4.380.000 đ/tháng
6	Thư ký công ty	21.900.000	21.900.0 x 20% = 4.380.000 đ/tháng

***/ Dự kiến Chi trả thù lao HĐQT, Ban kiểm soát năm 2023**

	Chức danh quản lý	Số lượng (người)	Tiền thù lao (Tháng)	Số tháng	Tiền thù lao (đ/năm)	Ghi chú
1	Chủ tịch HĐQT	1	5.140.000	12	61.680.000	
2	UV HĐQT	4	4.380.000	12	210.240.000	
3	Trưởng ban kiểm soát	1	4.580.000	8	36.640.000	
4	UV BKS	2	4.380.000	12	105.120.000	
5	Thư ký công ty	1	4.380.000	12	52.560.000	
	Cộng				466.240.000	

a. Dự kiến mức lương người quản lý (Giám đốc, phó giám đốc, kế toán trưởng) và ban kiểm soát Công ty năm 2023:

TT	Chức danh	SL (người)	Lương cơ bản (Theo quyết định số: 1387/QĐ-TKV ngày 29/7/2019)	TL KH 1 Tháng năm 2023 (Theo thông báo số: 79/TKV-KH ngày 10/01/2023)	Quỹ lương KH năm 2023 (1.000đ)
1	Giám đốc	1	24.700.000	37.050.000	444.600.000
2	Trưởng BKS (04 tháng)	1	22.900.000	34.350.000	137.400.000
3	Phó Giám đốc	2	21.900.000	32.850.000	788.400.000
4	Kế toán trưởng	1	20.000.000	30.000.000	360.400.000
	Cộng				1.730.400.000

Mức tiền lương của người quản lý và trưởng ban kiểm soát theo Thông báo số: 79/TKV-KH ngày 10/01/2023 của Tập đoàn TKV về thông báo các chỉ tiêu chủ yếu Công ty CP Công nghiệp Ô tô - Vinacomin. Tiền lương năm 2023 Người quản lý và trưởng ban kiểm soát tăng, giảm phụ thuộc kết quả SXKD thực hiện Công ty năm 2023 (Nghị định số: 53/2016/NĐ-CP ngày 13/6/2016). Tổng thù lao thù lao HĐQT, Ban KS, thư ký kế hoạch (dự kiến) là: 466.240.000 đồng/năm; Tổng tiền lương người viên chức quản lý (dự kiến): 1.730.400.000 đồng/ năm

Tiền thù lao HĐQT, BKS và lương của viên chức quản lý, trưởng ban kiểm soát chuyên trách được hạch toán vào chi phí sản xuất của doanh nghiệp năm 2023. Được thể hiện thành một mục trong báo cáo tài chính năm 2023 của Công ty.

- Tỷ lệ thông qua: **2.569.138 cổ phần, chiếm 100 % cổ phần có quyền biểu quyết tham dự họp.**

ĐIỀU 4 Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua Số liệu Báo cáo tài chính năm 2022 đã được Công ty TNHH PKF Việt Nam kiểm toán;

Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua số liệu báo cáo tài chính năm 2022 đã được Công ty TNHH PKF Việt Nam, kiểm toán với các chỉ tiêu cơ bản như sau:

Tổng tài sản:	203.009.558.005 đồng
- Tài sản ngắn hạn:	155.306.871.128 đồng
- Tài sản dài hạn:	47.702.686.877 đồng
Tổng nguồn vốn:	203.009.558.005 đồng
- Nợ phải trả:	153.289.781.191 đồng
- Vốn chủ sở hữu:	49.719.776.814 đồng
Tổng Doanh thu	356.105.232.876 đồng
<i>Trong đó: Doanh thu bán hàng: 356.105.232.876 đồng; Doanh thu tài chính: 6.727.743 đồng; Thu nhập khác: 747.120.092 đồng)</i>	
Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	5.997.946.408 đồng
Tổng lợi nhuận sau thuế	4.690.799.056 đồng

(Có bản báo kèm theo)

- Tỷ lệ thông qua: **2.569.138 cổ phần, chiếm 100 % cổ phần có quyền biểu quyết tham dự họp.**

ĐIỀU 5. Báo cáo hoạt động của hội đồng quản trị, đánh giá hoạt động quản lý của công ty năm 2022, nhiệm kỳ 2018-2023.

Đại hội đã thống nhất thông qua Báo cáo hoạt động của hội đồng quản trị, đánh giá hoạt động quản lý của Công ty năm 2022, nhiệm kỳ 2018-2023.

- Tỷ lệ thông qua: 2.569.138 cổ phần, chiếm 100 % cổ phần có quyền biểu quyết tham dự họp.

ĐIỀU 6: Thông qua báo cáo của ban kiểm soát về thẩm định báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2022; Báo cáo hoạt động của ban kiểm soát năm 2022; Báo cáo của ban kiểm soát đánh giá hoạt động Hội đồng quản trị, Giám đốc và cán bộ quản lý năm 2022

Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua báo cáo của ban kiểm soát về thẩm định báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2022; Báo cáo hoạt động của ban kiểm soát năm 2022; Báo cáo của ban kiểm soát đánh giá hoạt động Hội đồng quản trị, giám đốc và cán bộ quản lý năm 2022.

- Tỷ lệ thông qua: 2.569.138 cổ phần, chiếm 100 % cổ phần có quyền biểu quyết tham dự họp.

ĐIỀU 7: Thông qua danh sách lựa chọn công ty kiểm toán kiểm toán báo cáo tài chính năm 2023 Công ty cổ phần Công nghiệp ô tô - Vinacomin, bao gồm:

1. Công ty TNHH Hăng kiểm toán và Định giá ATC - Địa chỉ: Tòa nhà ATC, Lô D12, Khu đấu giá quyền sử dụng đất Vạn Phúc, Vạn Phúc, Quận Hà Đông, TP.Hà Nội.

2. Công ty TNHH PKF Việt Nam - Địa chỉ: Số 01 Nguyễn Huy Tưởng, Phường Thanh Xuân Trung, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội.

3. Công ty TNHH kiểm toán CPA Việt Nam - Địa chỉ: Tầng 8, Tòa nhà VG, 235 Nguyễn Trãi, Thanh Xuân, Hà Nội.

4. Ban kiểm soát đề xuất trình sau khi Đại hội cổ đông thường niên năm 2023 biểu quyết thông qua danh sách tổ chức/ công ty kiểm toán báo cáo tài chính Công ty năm 2023. Đại hội cổ đông giao, ủy quyền HĐQT Công ty lựa chọn 01 Công ty kiểm toán (trong 03 công ty trên) thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2023 của công ty đảm bảo đúng theo quy định.

- Tỷ lệ thông qua: 2.569.138 cổ phần, chiếm 100 % cổ phần có quyền biểu quyết tham dự họp.

ĐIỀU 7: Thông qua thay đổi Chủ tịch, thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc Công ty trong năm 2022.

- Đại hội tiến hành biểu quyết thông qua Báo cáo của HĐQT nội dung HĐQT đã họp thông qua tại Nghị Quyết số 10/2022/BB-NQ-HĐQT ngày 24/10/2022 và Nghị Quyết số 11/2022/BB-NQ-HĐQT ngày 24/10/2022 thông qua gồm:

1. Ông Nguyễn Trọng Hùng, Người quản lý phần vốn của TKV- Ban quản lý vốn của TKV/Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty CP Công nghiệp Ô tô - Vinacomin thôi làm Người đại diện quản lý phần vốn của TKV và thôi tham gia Hội đồng quản trị và từ nhiệm thôi giữ chức vụ Chủ tịch Hội đồng quản trị tại Công ty CP Công nghiệp Ô tô - Vinacomin;

2. Bầu cử Ông Nguyễn Văn Yên, là Người đại diện của TKV tham gia là Thành viên Hội đồng quản trị của Công ty cổ phần Công nghiệp Ô tô - Vinacomin nhiệm kỳ 2018-2023 (Bầu Ông Nguyễn Văn Yên thay thế Ông Nguyễn Trọng Hùng)

3. Hội đồng quản trị đã bầu cử: Ông Phạm Xuân Phi, Người đại diện phần vốn của TKV (giới thiệu của cổ đông TKV - theo nội dung Quyết định số 1595/QĐ-TKV ngày 17/10/2022 của Hội đồng thành viên Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam) đã trúng cử giữ chức Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty nhiệm kỳ 2018-2023.

4. Hội đồng quản trị thống nhất: Bầu Ông Nguyễn Văn Yên, Người đại diện của TKV giữ chức vụ: Giám đốc Công ty, kể từ ngày 01 tháng 11 năm 2022.

- Tỷ lệ thông qua: 2.569.138 cổ phần, chiếm 100 % cổ phần có quyền biểu quyết tham dự họp.

ĐIỀU 8: Thông qua kết quả bầu thành viên Hội đồng quản trị, ban kiểm soát nhiệm kỳ IV(2023-2028);

1. Đại hội cổ đông đã tiến hành bỏ phiếu bầu các ứng cử viên vào Hội đồng quản trị Công ty nhiệm kỳ IV(2023-2028), gồm các ông sau (có biên bản kiểm phiếu kèm theo)

- (1) Ông: Phạm Xuân Phi;
- (2) Ông: Nguyễn Văn Yên;
- (3) Ông: Nguyễn Anh Tuấn;
- (4) Ông: Zakharicov Andrey Alexandrovitch
- (5) Ông: Nguyễn Quang Anh.

Tại phiên họp đầu tiên của Hội đồng quản trị đã bầu Ông Phạm Xuân Phi làm chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty nhiệm kỳ IV (2023-2028)

2. Đại hội cổ đông đã tiến hành bỏ phiếu bầu các ứng cử viên vào Ban kiểm soát Công ty nhiệm kỳ IV(2023-2028), gồm các ông sau (có biên bản kiểm phiếu kèm theo)

- (1) Bà: Nguyễn Thị Lan Anh
- (2) Ông: Hà Minh Thanh.
- (3) Ông: Hồ Anh Tuấn

Tại phiên họp đầu tiên của Ban kiểm soát đã bầu Bà Nguyễn Thị Lan Anh làm trưởng ban kiểm soát Công ty nhiệm kỳ IV (2023-2028)

ĐIỀU 9: Điều khoản thi hành:

Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty cổ phần Công nghiệp ô tô – Vinacomin năm 2023 đã được tiến hành công khai, minh bạch và hợp pháp.

Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký. Đại hội ủy quyền cho Hội đồng quản trị, người đại diện theo pháp luật tại Công ty cổ phần Công nghiệp Ô tô -Vinacomin có trách nhiệm tiến hành các công việc được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 đã Quyết nghị thông qua, đảm bảo lợi ích của các cổ đông, lợi ích Doanh nghiệp và phù hợp với quy định của Pháp luật.

Nơi nhận:

- UBCKNN, Sở GDCKHN (B/c);
- Trung tâm LKCKVN (B/c);
- Tập đoàn TKV (B/c);
- Các cổ đông Công ty;
- Thành viên HĐQT, BKS;
- Thành viên Ban GD, KTT;
- Ủy ban quản lý Vốn Nhà nước. TKV
- Đăng Website Cty, Lru VT, HĐQT.



PHẠM XUÂN PHI

Cẩm Phả, ngày 28 tháng 4 năm 2023

BIÊN BẢN
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023
CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHIỆP Ô TÔ - VINACOMIN

Công ty Cổ phần Công nghiệp ô tô - Vinacomin: Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh của Công ty số: 5700353722 cấp ngày 03 tháng 5 năm 2019 Nơi cấp Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Quảng Ninh; Công ty có trụ sở chính tại: Số 370, Đường Trần Quốc Tảng, Phường Cẩm Thịnh, Thành phố Cẩm phả, Tỉnh Quảng Ninh.

Vào hồi 09^h00' ngày 28/4/2023 tại Văn phòng trụ sở chính, Công ty tiến hành Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023, tham dự Đại hội gồm có:

1. Ông **PHẠM XUÂN PHI** - Ban quản lý Vốn - Tập đoàn TKV, Người đại diện phần vốn TKV tại VMIC; Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty,
2. Ông Nguyễn Văn Yên - TV.HĐQT - Giám đốc Công ty.
3. Bà Nguyễn Thị Lan Anh - Người kiểm soát phần vốn thuộc Ban kiểm soát nội bộ TKV
4. Các thành viên trong Hội đồng quản trị công ty.
5. Các thành viên trong ban kiểm soát.
 - + Bà Bùi Thị Lan – Trưởng ban kiểm soát công ty
 - + Ông Hồ Anh Tuấn – Thành viên Ban kiểm soát công ty
 - + Ông Hà Minh Thanh – Thành viên Ban kiểm soát công ty.
5. Đại diện cổ đông lớn chiến lược Công ty cổ phần Ngoại thương Kamaz: - Ông Nguyễn Anh Tuấn - Ủy viên HĐQT – Giám đốc văn phòng Đại diện Công ty cổ phần “Công ty ngoại thương Kamaz” tại Việt Nam. (Theo ủy quyền ngày 05/4/2023 của Công ty cổ phần “Công ty ngoại thương Kamaz” đại diện Ông STRASHINSKIY I.C)
6. Đại diện cổ đông lớn Công ty cổ phần thương mại quốc tế Tân đại tây dương: Ông Nguyễn Quang Anh (Người được ủy quyền) (Theo ủy quyền ngày Giám đốc Công ty CP Thương mại Quốc Tế Tân đại Tây dương ngày 24/4/2023 do Ông Nguyễn Bảo Thi - Giám đốc công ty ủy quyền)
7. Các vị cổ đông của công ty, tổng số cổ đông được mời tham dự đại hội theo danh sách niêm yết tại đại hội là: 19 người, sở hữu và đại diện theo ủy quyền cho 2.569.138 cổ phần, tương ứng 95,16 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.
 - Tổng số cổ đông đến tham dự đại hội đồng cổ đông là: 19 người, sở hữu và đại diện theo ủy quyền cho 2.569.138 cổ phần, tương ứng 95,15 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.

(Có danh sách các cổ đông tham dự Đại hội kèm theo biên bản này)

Đại hội do Ông **PHẠM XUÂN PHI** - Chủ tịch HĐQT Công ty làm chủ tọa, được sự nhất trí của đại hội đã cử Ông Nguyễn Huy Tâm, thư ký HĐQT công ty làm thư ký đại hội và cử các ông bà sau vào ban kiểm phiếu thực hiện việc thu, đếm các thẻ biểu quyết các nội dung thông qua tại đại hội; kiểm phiếu bầu HĐQT, Ban kiểm soát và các công việc liên quan khác gồm có các ông, bà:

- | | | |
|------------------------|----------------|--------------|
| 1. Ông Lê Văn Thắng | PP. Phòng TCHC | - Trưởng ban |
| 2. Bà Nguyễn Thị Huệ | CB Phòng KT-TC | - Ủy viên |
| 3. Bà Nguyễn Mai Hương | CB Phòng TC-HC | - Ủy viên |

Đại hội biểu quyết thông qua thư ký và ban kiểm phiếu đại hội với kết quả như sau:

- Tỷ lệ đồng ý 2.569.138 chiếm 100 % tổng số cổ phần tham gia biểu quyết.
- Tỷ lệ không đồng ý: 0 chiếm 0 % tổng số cổ phần tham gia biểu quyết.
- Tỷ lệ không biểu quyết: 0 chiếm 0 % tổng số cổ phần tham gia biểu quyết.

ĐẠI HỘI ĐƯỢC TIẾN HÀNH THEO TRÌNH TỰ SAU ĐÂY:

I. Về công tác tổ chức:

1.1 Đại hội đã nghe: Ông Hà Minh Thanh - Trưởng ban kiểm tra tư cách cổ đông, báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông tham dự đại hội và công bố: 19 vị cổ đông có mặt, đủ tư cách tham dự đại hội. Những cổ đông có mặt đại diện cho đại diện cho: 2.569.138 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm 100 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.

Căn cứ quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty cổ phần Công nghiệp Ô tô - Vinacomin thì Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty cổ phần Công nghiệp Ô tô - Vinacomin năm 2023, đã hội đủ điều kiện tiến hành Đại hội theo quy định

1.2. Ông Hà Minh Thanh – Thay mặt ban tổ chức đại hội Trưởng ban kiểm tra tư cách cổ đông thông báo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông và Chương trình nghị sự, và Quy chế làm việc của đại hội cổ đông thường niên năm 2023 Công ty cổ phần Công nghiệp Ô tô – Vinacomin.

Đại hội tiến hành biểu quyết thông qua: Chương trình nghị sự và Quy chế làm việc của Đại hội cổ đông thường niên năm 2023.

Kết quả biểu quyết thông qua như sau:

- Tỷ lệ đồng ý 2.569.138 cổ phần chiếm 100 % tổng số cổ phần tham gia biểu quyết.
- Tỷ lệ không đồng ý: 0 chiếm 0 % tổng số cổ phần tham gia biểu quyết.
- Tỷ lệ không biểu quyết: 0 chiếm 0 % tổng số cổ phần tham gia biểu quyết.

II. Đại hội đã nghe các báo cáo về các vấn đề sau:

1. Ông Nguyễn Văn Yên thay mặt ban điều hành báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2022 và Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023 với chỉ tiêu chủ yếu:

(Báo cáo số: 1065/BC-VMIC-KH-VT ngày 17/3/2022)

1. Kết quả thực hiện sản xuất kinh doanh năm 2022

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	KẾ HOẠCH (Theo Nghị quyết Đại hội cổ đông 2022)	Thực hiện năm 2022	So sánh %
A	B	C	1	2	3 =2/1
I	Tổng doanh thu	Tr.đồng	316.650	356.859	112,7
1	Doanh thu cơ khí	Tr.đồng	315.650	351.997	
2	Doanh thu khác	Tr.đồng	1.000	1.245	
II	Lợi nhuận		5.500	5.998	109,1
III	Cổ tức	%	10	12	120
VI	Lao động và tiền lương				
1	Lao động định mức	Người	360	336	93,3
2	Tổng Quỹ lương	Tr.đồng	44.267	49.287	111,3
3	Tiền lương bình quân tháng	1000đ/ng/ tháng	10.247	12.224	119
4	Đầu tư xây dựng cơ bản thực hiện (KH điều chỉnh: TB 4576/TKV-ĐT ngày 06/10/2022)	Tr.đ	12,040	11,539	95,83

2. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm 2023 (TB số: 79/TKV-KH ngày 10/01/2023)	Ghi chú
<u>1</u>	<u>2</u>	<u>3</u>	<u>4</u>	<u>7</u>
I	Doanh thu	Tr.đ	320.000	
1	Doanh thu sản xuất cơ khí	Tr.đ	319.000	

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm 2023 (TB số: 79/TKV-KH ngày 10/01/2023)	Ghi chú
<u>1</u>	<u>2</u>	<u>3</u>	<u>4</u>	<u>7</u>
2	Doanh thu khác	Tr.đ	1.000	
II	Lao động và tiền lương			
	- Lao động bình quân	Người	353	
	- Tiền lương bình quân tháng	1000đ/ng/th	11.179	
III	Lợi nhuận	Tr.đ	6.000	
IV	Cổ tức	%	10	
V	Đầu tư xây dựng cơ bản (Thực hiện theo TB: 207/TKV-ĐT ngày 18/01/2023)	Tỷ đồng	11.624	(Chưa kể KH dự phòng hệ thống PCCC)

2. Phương án chi trả cổ tức và trích lập các quỹ năm 2022

- Bà Nguyễn Thị Hồng Thịnh – Kế toán trưởng công ty báo cáo phương án chi trả cổ tức và trích lập các quỹ năm 2022 (Báo cáo số: 1462/BC-KTTC ngày 06/4/2023)

TT	CHỈ TIÊU	ĐVT	NĂM 2022
			SỐ TIỀN
1	Tổng lợi nhuận	đồng	5.997.946.408
2	Chi phí cộng vào tính thuế TNDN	đồng	537.790.350
3	Lợi nhuận chịu thuế TNDN	đồng	6.535.736.758
4	Thuế thu nhập DN phải nộp (4 = 4.1)	đồng	1.307.147.352
4.1	Thuế thu nhập DN (4.1 = 3 x 20%)	đồng	1.307.147.352
5	Lợi nhuận sau thuế (5 = 1 - 4)	đồng	4.690.799.056
6	Lợi nhuận còn lại phân phối các quỹ, trả cổ tức	đồng	4.690.799.056
7.1	Trả cổ tức (2.700.000 CP x 10.000 x 12%)	đồng	<u>3.240.000.000</u>
	- Chi trả cổ tức cho TKV	đồng	1.166.672.400
	- Chi trả cổ tức cho Kamaz	đồng	1.219.560.000
	- Chi trả cổ tức - Cty TNHH TMQT Tân Đại Tây Dương	đồng	468.520.800
	- Chi trả các cổ đông tự do	đồng	385.246.800
7.2	Trích lập các quỹ (7.2 = 7 - 7.1)		1.450.799.056
	- Quỹ thưởng ban quản lý điều hành (1,5 tháng lương)	đồng	198.125.000
	- Quỹ khen thưởng, phúc lợi (còn lại)	đồng	1.252.674.056
	Trong đó:		
	Quỹ phúc lợi	đồng	250.534.811
	Quỹ khen thưởng	đồng	1.002.139.245

3. Báo cáo chi trả thù lao thành viên HĐQT và tiền lương, phụ cấp ban kiểm soát năm 2022, dự kiến mức chi trả tiền lương, phụ cấp thù lao HĐQT, BKS năm 2023

(Báo cáo số: 1119/BC-VMIC-TC ngày 18/3/2023)

Ông Hà Minh Thanh – TP. KH-VT công ty báo cáo mức chi trả thù lao thành viên HĐQT và tiền lương, phụ cấp ban kiểm soát năm 2022, Dự kiến mức chi trả tiền lương, phụ cấp thù lao HĐQT, BKS năm 2023;

Căn cứ Nghị quyết Đại hội cổ đông thường niên Công ty Cổ phần Công nghiệp ô tô - Vinacomin ngày 28/4/2022, Công ty đã chi trả thù lao cho các thành viên BKS chuyên trách và kiêm nhiệm năm 2022 như sau:

3.1. Chi trả tiền lương người quản lý, thù lao HĐQT, Ban kiểm soát năm 2022

Căn cứ Nghị quyết Đại hội cổ đông thường niên Công ty Cổ phần Công nghiệp ô tô - Vinacomin ngày 28/4/2022; Công ty đã chi trả thù lao cho các thành viên BKS chuyên trách và kiêm nhiệm năm 2022 như sau:

a. Chi trả tiền thù lao Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2022

	Chức danh quản lý	Số lượng (người)	Tiền thù lao (đồng/năm)	Ghi Chú
1	Chủ tịch HĐQT	1	61.680.000	
2	UV Hội đồng quản trị	4	210.240.000	
3	UV Ban kiểm soát	2	105.120.000	
4	Thư ký công ty	1	52.560.000	
	Cộng		429.600.000	

b. Chi trả tiền lương người quản lý, trưởng ban kiểm soát năm 2022:

- Căn cứ quyết định số: 1387/ QĐ-TKV ngày 29/7/2019 của Tập đoàn Công nghiệp Than – Khoáng sản Việt Nam, ban hành mức lương đối cán bộ quản lý và CBCNV; Căn cứ kết quả sản xuất kinh doanh năm 2022 của Công ty và quyết toán phí với Tập đoàn TKV, tiền lương năm 2022 của người quản lý (Giám đốc, phó giám đốc, kế toán trưởng) và ban kiểm soát Công ty:

	Chức danh quản lý	Số lượng (người)	Tiền lương (đồng/năm)	Ghi chú
1	Trưởng Ban kiểm soát	1	357.240.000	
2	Giám đốc	1	374.400.000	Đ/c Phi 10 tháng; Đ/c Yên 02 tháng
3	Phó Giám đốc	2	540.930.000	Đ/c Sơn 07 tháng; Đ/c Hùng 12 tháng
4	Kế toán trưởng	1	312.000.000	
	Cộng		1.584.570.000	

Ngoài mức thù lao và tiền lương như trên. Người quản lý công ty hưởng quỹ tiền thưởng trích từ lợi nhuận.

3.2. Đề xuất mức chi trả thù lao năm 2023

Căn cứ Mục 3, 5; Điều 6, Nghị định số: 53/2016/ NĐ-CP ngày 13/6/2016 của Chính phủ quy định về chế độ tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với thành viên HĐQT và BKS; Thực hiện quyết định số: 1387/ QĐ-TKV ngày 29/7/2019 mức chi trả tiền thù lao phụ cấp thành viên Hội đồng quản trị, phụ cấp, tiền lương ban kiểm soát công ty năm 2023 như sau:

Mức thù lao:

TT	Chức danh	Theo QĐ 1387/ QĐ-TKV ngày 29/7/2019	Mức lương, phụ cấp trách nhiệm hàng tháng (VNĐ)
1	Chủ tịch HĐQT	25.700.000	25.700.000 x 20% = 5.140.000 đ/tháng
2	Ủy viên HĐQT	21.900.000	21.900.000 x 20% = 4.380.000 đ/tháng
3	Trưởng ban kiểm soát (Hưởng lương chuyên trách không tính phụ cấp)	22.900.000	Tiền lương: 22.900.000 đ/tháng (chưa kể phụ cấp khu vực): 04 Tháng
4	Phụ cấp trưởng ban KS chuyên trách	22.900.000	22.900.000đ x20% = 4.580.000 đ/tháng
5	Ủy viên BKS	21.900.000	21.900.000 x 20% = 4.380.000 đ/tháng
6	Thư ký công ty	21.900.000	21.900.0 x 20% = 4.380.000 đ/tháng

Dự kiến Chi trả thù lao HĐQT, Ban kiểm soát năm 2023

	Chức danh quản lý	Số lượng (người)	Tiền thù lao (Tháng)	Số tháng	Tiền thù lao (đ/năm)
--	-------------------	-------------------	-----------------------	----------	-----------------------

1	Chủ tịch HĐQT	1	5.140.000	12	61.680.000
2	UV HĐQT	4	4.380.000	12	210.240.000
3	Trương ban kiểm soát	1	4.580.000	8	36.640.000
4	UV BKS	2	4.380.000	12	105.120.000
5	Thư ký công ty	1	4.380.000	12	52.560.000
	Cộng				466.240.000

a. Dự kiến mức lương người quản lý (Giám đốc, phó giám đốc, kế toán trưởng) và ban kiểm soát Công ty năm 2023:

TT	Chức danh	SL (người)	Lương cơ bản (Theo quyết định số: 1387/ QĐ-TKV ngày 29/7/2019)	TL KH 1 Tháng năm 2023 (Theo thông báo số: 79/ TKV-KH ngày 10/01/2023)	Quỹ lương KH năm 2023 (1.000đ)
1	Giám đốc	1	24.700.000	37.050.000	444.600.000
2	Trưởng BKS (04 tháng)	1	22.900.000	34.350.000	137.400.000
3	Phó Giám đốc	2	21.900.000	32.850.000	788.400.000
4	Kế toán trưởng	1	20.000.000	30.000.000	360.000.000
	Cộng				1.730.400.000

Mức tiền lương của người quản lý và trưởng ban kiểm soát theo Thông báo số: 79/ TKV-KH ngày 10/01/2023 của Tập đoàn TKV về thông báo các chỉ tiêu chủ yếu Công ty CP Công nghiệp Ô tô - Vinacomin. Tiền lương năm 2023 Người quản lý và trưởng ban kiểm soát tăng, giảm phụ thuộc kết quả SXKD thực hiện Công ty năm 2023 (Nghị định số: 53/2016/ NĐ-CP ngày 13/6/2016).

Trường hợp thành viên Ban kiểm soát thay đổi: Thanh toán lương hoặc phụ cấp thực hiện theo Quy định của Pháp luật, TKV và Công ty.

Tổng thù lao thù lao HĐQT, Ban KS, thư ký kế hoạch (dự kiến) là: 466.240.000 đồng/năm

Tổng tiền lương người viên chức quản lý (dự kiến): 1.730.400.000 đồng/ năm

Tiền thù lao HĐQT, BKS và lương của viên chức quản lý, trưởng ban kiểm soát chuyên trách được hạch toán vào chi phí sản xuất của doanh nghiệp năm 2023. Được thể hiện thành một mục trong báo cáo tài chính năm 2023 của Công ty.

4. Bà Nguyễn Thị Hồng Thịnh - Kế toán trưởng công ty trình bày tóm tắt báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2022 do Công ty TNHH PKF Việt Nam kiểm toán với các chỉ tiêu cơ bản như sau:

(Báo cáo số: 1463/TTr-HĐQT-KT-TC ngày 01/4/2023)

Tổng tài sản:	203.009.558.005 đồng
- Tài sản ngắn hạn:	155.306.871.128 đồng
- Tài sản dài hạn:	47.702.686.877 đồng
Tổng nguồn vốn:	203.009.558.005 đồng
- Nợ phải trả:	153.289.781.191 đồng
- Vốn chủ sở hữu:	49.719.776.814 đồng
Tổng Doanh thu	356.105.232.876 đồng
<i>Trong đó: Doanh thu bán hàng: 356.105.232.876 đồng; Doanh thu tài chính: 6.727.743 đồng; Thu nhập khác: 747.120.092 đồng)</i>	
Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	5.997.946.408 đồng
Tổng lợi nhuận sau thuế	4.690.799.056 đồng

5. Ông Hà Minh Thanh, trình bày Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2022, Kết quả giám sát đối giám đốc, cán bộ quản lý Công ty năm 2022, giai đoạn 2022-2022

(Báo cáo số: 1282/BC-VMIC-HĐQT ngày 25/3/2023)

Trong báo cáo đã nêu rõ:

Nhận xét, đánh giá: Giai đoạn 2018-2023, trong điều kiện nền kinh tế thế giới vẫn trong tình trạng suy thoái, tác động xấu đến nền kinh tế nước ta; tiêu thụ không ổn định, thất thường ảnh hưởng đến sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp, đồng thời tác động đến Công ty với một loạt vấn đề phải giải quyết từ tiết giảm (5-6)% chi phí sản xuất (theo yêu cầu của TKV), giảm đầu tư, tái cơ cấu, sắp xếp lại tổ chức sản xuất, giải quyết giảm Phòng ban, Phân xưởng, lao động đến cân đối tài chính để đảm bảo hiệu quả sản xuất kinh doanh hàng năm.

Đại dịch Covid diễn biến phức tạp trên toàn thế giới từ đầu năm 2020; Chiến tranh Nga và Ukraina đầu năm 2022 làm giá cả vật tư, nhiên liệu tăng cao tác động tiêu cực đến giá thành sản xuất. sự cạnh tranh khi khai thác thị trường nhận việc ngày càng cao, các sản phẩm phải đấu thầu giữa các đơn vị Cơ khí ngày càng quyết liệt, để có việc làm công ty đã đưa ra nhiều giải pháp đồng bộ, chi tiết, từng tháng, quý trong năm; tìm kiếm việc làm, đảm bảo tìm đủ việc làm và thu nhập cho người lao động, đảm bảo lợi nhuận và cổ tức. HĐQT và Ban điều hành Công ty có nhiều giải pháp về thị trường, đưa nhiều giải pháp ổn định đời sống người lao động. Hội đồng quản trị, ban giám đốc, cán bộ quản lý đã điều hành, quản lý công ty, hoạt động theo đúng điều lệ và nghị quyết của đại hội đồng cổ đông, nghị quyết của HĐQT. Điều hành, quản lý, tài chính công ty lành mạnh, hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu cơ bản SXKD từ 2018-2023 ổn định sản xuất kinh doanh của công ty, bảo toàn và phát triển, thực hiện nghĩa vụ với Nhà nước, quyền lợi chính đáng của cổ đông.

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2018	Năm 2019	Năm 2020	Năm 2021	Năm 2022
1	Doanh Thu	Tr. Đ	348.634	404.472	344.862	350.349	356.859
2	Lao động bình quân	Người	394	368	355	348	336
3	Tiền lương bình quân	10 ³ đ/ng-th	9.485	11.322	10.825	11.538	12.224
4	Lợi nhuận	Tr.đ	5.392	5.538	5.545	5.960	5.998
5	Cổ tức	%	10	10	10	12	12

Tóm lại: Hoạt động của Hội đồng quản trị trong nhiệm kỳ đã tuân thủ đúng quy định của pháp luật, Điều lệ công ty khi thực hiện chức năng nhiệm vụ của mình; Các nghị quyết, quyết định của HĐQT được ban hành kịp thời giúp cho quản lý, chỉ đạo điều hành SXKD công ty trong nhiệm kỳ đạt kết quả tốt.

II. Phương hướng, nhiệm vụ hoạt động của HĐQT nhiệm kỳ IV (2023-2028)

Mục tiêu của Công ty phải đảm bảo ổn định và phát triển SXKD duy trì tốt các mặt quản lý, đảm bảo lợi nhuận tối đa, chia cổ tức cho các cổ đông hợp lý, tích lũy nguồn vốn Chủ sở hữu, Hội đồng quản trị công ty đề ra phương hướng, nhiệm vụ của HĐQT nhiệm kỳ 2023 - 2028 như sau:

(1) Căn cứ các thay đổi các văn bản mới của Nhà nước, Bộ ban ngành, các Bộ Luật, Tập đoàn TKV: Tiếp tục rà soát và sửa đổi, bổ sung quy chế quản lý theo đúng quy định của pháp luật, hoàn thiện các cơ chế quản lý, phân cấp phân quyền cụ thể để bảo đảm sự quản trị của Hội đồng quản trị và điều hành của giám đốc theo những thông lệ tốt nhất, tạo cơ sở động lực phát huy tính tự chủ tự chịu trách nhiệm của các bộ phận, cá nhân trong toàn công ty thúc đẩy sản xuất; (2) Rà soát, thường xuyên điều chỉnh sắp xếp hoàn thiện cơ cấu tổ chức sản xuất để phù hợp với tình hình sản xuất kinh doanh của công ty trong từng thời kỳ, đào tạo nguồn nhân lực có chất lượng, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ năng động có trình độ đáp ứng được quá trình phát triển lâu dài của Công ty; (3) Công tác đầu tư, ứng dụng KHCN, đổi mới trang thiết bị thay thế các thiết bị cũ hỏng, thiếu chính xác, ứng dụng TĐH, THH vào sản xuất, thực hiện các ứng dụng chuyển đổi số...; (4) Công tác kỹ thuật: ứng dụng các phần mềm kỹ thuật chuyên dùng về thiết kế, các thiết bị, dụng cụ kiểm tra; tuyển dụng, bổ sung lao động có trình độ tay nghề, xây dựng cơ chế; hợp tác các Trường Đại học, các viện nghiên cứu, các trung tâm sản xuất ... trong công tác kỹ thuật; (5) Công tác chỉ đạo điều hành sản xuất: Chỉ đạo thực hiện đúng kế hoạch, hàng quý tổ chức đánh giá kiểm tra tình hình thực hiện kế hoạch trên toàn bộ các khâu sản xuất đặc biệt là khâu tiêu thụ sản phẩm, quản lý vật tư, quản trị chi phí; Tăng cường công tác quản trị chi phí bằng việc rà soát lại định mức kinh tế kỹ thuật, quản trị chi phí các khâu sản xuất, ứng dụng TĐH giảm sức người, tạo động lực thúc đẩy tăng hiệu quả lao động của người lao động; Kiểm soát chặt chẽ các nguồn vốn để sử dụng có hiệu quả, nghiên cứu các danh mục đầu tư để có kế hoạch đầu tư hiệu quả; Quản trị và điều hành hoạt động kinh doanh của công ty hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch, đạt hiệu quả; (6) Phối hợp chặt chẽ với cơ quan điều hành, Ban

Kiểm soát trong quản trị Công ty, với các tổ chức chính trị xã hội trong công ty để phát huy sức mạnh tổng hợp trong quá trình kinh doanh vì mục tiêu phát triển công ty, chăm lo tốt đời sống cho người lao động xây dựng công ty ngày càng phát triển.

6. Bà Bùi Thị Lan – Trưởng ban Kiểm soát công ty, trình bày:

a/ Báo cáo thẩm định báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2022 do Công ty TNHH PKF Việt Nam kiểm toán thực hiện (Báo cáo số: 745/BC-VMIC-Ban KS ngày 01/3/2023)

b/ Báo cáo hoạt động của ban kiểm soát ; Báo cáo về việc giám sát hoạt động quản lý công ty của Hội đồng quản trị, Giám đốc, cán bộ quản lý với những nhận xét đánh giá sau: (Báo cáo số: 743/BC-VMIC-Ban KS ngày 01/3/2023)

- Ban kiểm soát xác nhận số liệu báo cáo tài chính năm 2022 sau kiểm toán. Nhất trí với các số liệu của ông Giám đốc và bà Kế toán trưởng Công ty đã trình bày trong đại hội;

- Trong năm 2022 trong quá trình hoạt động SXKD. Hội đồng quản trị, ban giám đốc đã hoạt động thực hiện theo chức trách nhiệm vụ triển khai, chỉ đạo hoàn thành vượt mức kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022; Doanh thu tăng 112,7 % so kế hoạch tại Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 28/4/2022;

- Các mặt quản lý công ty phát triển, minh bạch, đúng theo pháp luật và điều lệ công ty;

- Các quyết định, nghị quyết của HĐQT, giám đốc được ban hành đúng, đầy đủ nhiệm vụ và quyền hạn theo điều lệ công ty. Công tác an ninh trật tự đảm bảo, đời sống người lao động được ổn định, là động lực để công ty bước vào thực hiện kế hoạch 2022;

- Trong hoạt động ban kiểm soát năm 2022 Ban kiểm soát họp 07 phiên, các thành viên ban kiểm soát dự họp đủ 100%, ban kiểm soát thường xuyên giám sát HĐQT về triển khai các nghị quyết, việc thực hiện các quy chế, quy định công ty;

- Hoạt động chỉ đạo điều hành tuân thủ các quy định của pháp luật; thực hiện đầy đủ nghĩa vụ với Nhà nước, cấp trên; Định kỳ thẩm định báo cáo tài chính quý và năm 2022.

*** Một số kiến nghị:**

- Công ty tiếp tục nghiên cứu đầu tư thiết bị công nghệ phù hợp, tiên tiến, để tăng năng suất lao động, chất lượng sản phẩm, nâng cao uy tín và thương hiệu VMIC. Số dư nợ phải thu khó đòi đã trích lập dự phòng đến 31/12/2022 là: 892 triệu đồng, Công ty tiếp tục tích cực thu hồi công nợ thu hồi vốn kinh doanh; Công ty tiếp tục rà soát và áp dụng thống nhất chung Bộ mã vật tư trong Tập đoàn theo quy định tại Quyết định số: 2121/QĐ-TKV ngày 21/12/2020 về việc ban hành bộ mã vật tư của Tập đoàn TKV.

KẾT LUẬN: Qua việc thực hiện nhiệm vụ của Ban kiểm soát công ty trong việc kiểm tra giám sát: HĐQT, Giám đốc, Ban lãnh đạo Công ty và tình hình kinh doanh của Công ty. Ban kiểm soát kết luận: Tình hình tài chính của Công ty: An toàn và lành mạnh, bảo toàn vốn.

d/ Bà Bùi Thị Lan, thay mặt ban kiểm soát Công ty trình đại hội biểu quyết lựa chọn danh sách tổ chức/ công ty kiểm toán báo cáo tài chính Công ty năm 2023, gồm:

(Tờ trình số: 827/TTr-VMIC-Ban KS ngày 06/3/2023)

Danh sách các công ty kiểm toán báo kiểm toán như sau:

1. Công ty TNHH Hăng kiểm toán và Định giá ATC - Địa chỉ: Tòa nhà ATC, Lô D12, Khu đấu giá quyền sử dụng đất Vạn Phúc, Vạn Phúc, Quận Hà Đông, TP.Hà Nội.

2. Công ty TNHH PKF Việt Nam - Địa chỉ: Số 01 Nguyễn Huy Tường, Phường Thanh Xuân Trung, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội.

3. Công ty TNHH kiểm toán CPA Việt Nam - Địa chỉ: Tầng 8, Tòa nhà VG, 235 Nguyễn Trãi, Thanh Xuân, Hà Nội.

4. Ban kiểm soát đề xuất trình sau khi Đại hội cổ đông thường niên năm 2023 biểu quyết thông qua danh sách tổ chức/ công ty kiểm toán báo cáo tài chính Công ty năm 2023. Đại hội cổ đông giao, ủy quyền HĐQT Công ty lựa chọn 01 Công ty kiểm toán (trong 03 công ty trên) thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2023 của công ty đảm bảo đúng theo quy định.

7. Ông Nguyễn Văn Yên Việc báo cáo Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023, việc thay đổi Chủ tịch HĐQT, thành viên HĐQT, Giám đốc Công ty trong năm 2022:

(Báo cáo số: 1799/BC-VMIC-HĐQT ngày 20/4/2023)

Hội đồng quản trị Công ty báo cáo Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty cổ phần Công nghiệp ô tô – Vinacomin.

Căn cứ Quyết định số: 1595/ QĐ-TKV ngày 17/10/2022 của Chủ tịch HĐQT Tập đoàn Công nghiệp Than – Khoáng sản Việt Nam, về việc: Thay đổi người đại diện quản lý phần vốn, Người đại diện của TKV tham gia Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Công nghiệp Ô tô - Vinacomin

Căn cứ Công văn số: 4757/ QĐ-TKV ngày 18/10/2022 của Chủ tịch HĐQT Tập đoàn Công nghiệp Than – Khoáng sản Việt Nam, về việc: Kiện toàn nhân sự Chủ tịch HĐQT, Giám đốc Công ty cổ phần Công nghiệp Ô tô – Vinacomin.

Tháng 10/2022 HĐQT đã họp ban hành Nghị Quyết số 10/2022/BB-NQ-HĐQT ngày 24/10/2022; Nghị Quyết số 11/2022/BB-NQ-HĐQT ngày 24/10/2022;

Hội đồng quản trị Công ty đã thông qua:

1. Ông Nguyễn Trọng Hùng, Người quản lý phần vốn của TKV- Ban quản lý vốn của TKV/Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty CP Công nghiệp Ô tô - Vinacomin thôi làm Người đại diện quản lý phần vốn của TKV và thôi tham gia Hội đồng quản trị và từ nhiệm thôi giữ chức vụ Chủ tịch Hội đồng quản trị tại Công ty CP Công nghiệp Ô tô - Vinacomin;

2. Bầu cử Ông Nguyễn Văn Yên, là Người đại diện của TKV tham gia là Thành viên Hội đồng quản trị của Công ty cổ phần Công nghiệp Ô tô - Vinacomin nhiệm kỳ 2018-2023 (Bầu Ông Nguyễn Văn Yên thay thế Ông Nguyễn Trọng Hùng)

3. Hội đồng quản trị đã bầu cử: Ông Phạm Xuân Phi, Người đại diện phần vốn của TKV (giới thiệu của cổ đông TKV - theo nội dung Quyết định số 1595/QĐ-TKV ngày 17/10/2022 của Hội đồng thành viên Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam) đã trúng cử giữ chức Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty nhiệm kỳ 2018-2023.

4. Hội đồng quản trị thống nhất: Bầu Ông Nguyễn Văn Yên, Người đại diện của TKV giữ chức vụ: Giám đốc Công ty, kể từ ngày 01 tháng 11 năm 2022.

Căn cứ mục 6, Điều 26 và mục 1, Điều 35 Điều lệ Công ty. HĐQT báo cáo, trình Đại hội cổ đông thường niên năm 2023 thông qua.

(Ghi chú: Điều 26 và mục 1, Điều 35 Điều lệ Công ty: Khi thay đổi TV.HĐQT, Giám đốc thì HĐQT họp thông qua nhưng phải trình báo cáo lại tại Đại hội đồng cổ đông gần nhất thông qua)

III. Ý KIẾN PHÁT BIỂU

- Ý kiến phát biểu:

1. Mã cổ đông 927 – Nguyễn Quang Anh ý kiến:

- Qua các báo cáo tại Đại hội nhận thấy trong nhiệm kỳ 2018-2023 chứng kiến rất nhiều khó khăn thách thức ảnh hưởng đến SXKD Công ty VMIC, nhưng với tinh thần đoàn kết, chủ động khắc phục khó khăn Tập thể CBCNV đã hoạt thành vượt mức kế hoạch SXKD hằng năm trong nhiệm kỳ qua. Thay mặt cổ đông lớn AIT xin trân trọng cảm ơn ghi nhận những thành tích của tập thể, cá nhân các Ông trong Ban lãnh đạo điều hành, các trưởng phòng, quản đốc, CBCNV toàn Công ty.

- Thấy được các thách thức trên trong nhiệm kỳ tới 2023-2028 cổ động AIT sẽ đưa việc về Công ty để CBCNV có đủ việc làm, ổn định thu nhập người lao động, trước mặt cổ động AIT: Sẽ đưa việc gia công chế tạo sản phẩm của Tập đoàn Viettel về Công ty làm; trong tháng 5/ 2023 chốt phương án sản xuất xe với Cục xe máy; gia công sản phẩm kết cấu xe với doanh nghiệp tại Thụy điển đến VMIC; tiếp tục kiện toàn lại lao động và trang bị thiết bị để nâng cao năng lực sản xuất của Công ty.

2. Không có ý kiến gì khác.

IV. ĐẠI HỘI THẢO LUẬN VÀ BIỂU QUYẾT THÔNG QUA CÁC VẤN ĐỀ:

1. Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2022 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023 do Giám đốc trình bày:

Các ý kiến đóng góp của cổ đông: Không

* Không có ý kiến gì khác

Đại hội tiến hành biểu quyết thông qua Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2022 và Kế hoạch sản xuất kinh doanh Công ty năm 2023

Kết quả biểu quyết như sau:

Tỷ lệ biểu quyết:

- Tỷ lệ đồng ý **2.569.138** cổ phần chiếm **100 %** tổng số cổ phần tham gia biểu quyết.
- Tỷ lệ không đồng ý: 0 chiếm 0 % tổng số cổ phần tham gia biểu quyết.
- Tỷ lệ không biểu quyết: 0 chiếm 0 % tổng số cổ phần tham gia biểu quyết.

2. Phương án chi trả cổ tức, trích lập các quỹ năm 2022

Các ý kiến đóng góp của cổ đông: (Không ý kiến gì)

Đại hội tiến hành biểu quyết thông qua phương án chi trả cổ tức và trích lập các quỹ năm 2022 do kế toán trưởng trình bày ở trên với kết quả:

Kết quả biểu quyết như sau:

Tỷ lệ biểu quyết:

- Tỷ lệ đồng ý **2.569.138** cổ phần chiếm **100 %** tổng số cổ phần tham gia biểu quyết.
- Tỷ lệ không đồng ý: 0 chiếm 0 % tổng số cổ phần tham gia biểu quyết.
- Tỷ lệ không biểu quyết: 0 chiếm 0 % tổng số cổ phần tham gia biểu quyết.

3. Thông qua mức phụ cấp, thù lao, phụ cấp Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, thư ký công ty và lương của người quản lý (Giám đốc, phó giám đốc, kế toán trưởng, trưởng ban kiểm soát) năm 2022 và Dự kiến mức chi trả phụ cấp thù lao, phụ cấp Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, thư ký công ty và lương của người quản lý (Giám đốc, phó giám đốc, kế toán trưởng, trưởng ban kiểm soát) năm 2023

* Mức thu lao Hội đồng quản trị và phụ cấp, tiền lương ban kiểm soát năm 2022:

- Tổng thù lao HĐQT, Ban kiểm soát, thư ký công ty và tiền lương Người quản lý, TB Kiểm soát: 2.014.170.000 đồng

Trong đó: - Phụ cấp HĐQT, Ban kiểm soát, Thư ký: 429.600.000 đồng

- Tiền lương Viên chức quản lý; TB kiểm soát chuyên trách: 1.584.570.000 đồng

* Dự kiến mức thu lao Hội đồng quản trị và phụ cấp, tiền lương ban kiểm soát năm 2023:

Căn cứ Mục 3, 5; Điều 6, Nghị định số: 53/2016/ NĐ-CP ngày 13/6/2016 của Chính phủ quy định về chế độ tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với thành viên HĐQT và BKS; Thực hiện quyết định số: 1387/ QĐ-TKV ngày 29/7/2019 mức chi trả tiền thù lao phụ cấp thành viên Hội đồng quản trị, phụ cấp, tiền lương ban kiểm soát công ty năm 2023 như sau:

Mức thù lao:

TT	Chức danh	Theo QĐ 1387/ QĐ-TKV ngày 29/7/2019	Mức lương, phụ cấp trách nhiệm hàng tháng (VNĐ)
1	Chủ tịch HĐQT	25.700.000	25.700.000 x 20% = 5.140.000 đ/tháng
2	Ủy viên HĐQT	21.900.000	21.900.000 x 20% = 4.380.000 đ/tháng
3	Trưởng ban kiểm soát (Hưởng lương chuyên trách không tính phụ cấp)	22.900.000	Tiền lương: 22.900.000 đ/tháng (chưa kể phụ cấp khu vực): 04 Tháng
4	Phụ cấp trưởng ban KS chuyên trách	22.900.000	22.900.000đ x20% = 4.580.000 đ/tháng
5	Ủy viên BKS	21.900.000	21.900.000 x 20% = 4.380.000 đ/tháng
6	Thư ký công ty	21.900.000	21.901.0 x 20% = 4.380.000 đ/tháng

*/ Dự kiến Chi trả thù lao HĐQT, Ban kiểm soát năm 2023

	Chức danh quản lý	Số lượng (người)	Tiền thù lao (Tháng)	Số tháng	Tiền thù lao (đ/năm)	
1	Chủ tịch HĐQT	1	5.140.000	12	61.680.000	
2	UV HĐQT	4	4.380.000	12	210.240.000	

3	Trưởng ban kiểm soát	1	4.580.000	8	36.640.000
4	UV BKS	2	4.380.000	12	105.120.000
5	Thư ký công ty	1	4.380.000	12	52.560.000
	Cộng				466.240.000

**/Dự kiến mức lương người quản lý (Giám đốc, phó giám đốc, kế toán trưởng) và ban kiểm soát Công ty năm 2023:*

TT	Chức danh	SL (người)	Lương cơ bản (Theo quyết định số: 1387/ QĐ-TKV ngày 29/7/2019)	TL KH 1 Tháng năm 2023 (Theo thông báo số: 79/ TKV-KH ngày 10/01/2023)	Quỹ lương KH năm 2023 (1.000đ)
1	Giám đốc	1	24.700.000	37.050.000	444.600.000
2	Trưởng BKS (04 tháng)	1	22.900.000	34.350.000	137.400.000
3	Phó Giám đốc	2	21.900.000	32.850.000	788.400.000
4	Kế toán trưởng	1	20.000.000	30.000.000	360.000.000
	Cộng				<u>1.730.400.000</u>

Mức tiền lương của người quản lý và trưởng ban kiểm soát theo Thông báo số: 79/ TKV-KH ngày 10/01/2023 của Tập đoàn TKV về thông báo các chỉ tiêu chủ yếu Công ty CP Công nghiệp Ô tô - Vinacomin. Tiền lương năm 2023 Người quản lý và trưởng ban kiểm soát tăng, giảm phụ thuộc kết quả SXKD thực hiện Công ty năm 2023 (Nghị định số: 53/2016/ NĐ-CP ngày 13/6/2016).

Trưởng hợp thành viên Ban kiểm soát thay đổi: Thanh toán lương hoặc phụ cấp thực hiện theo Quy định của Pháp luật, TKV và Công ty.

Tổng thù lao thù lao HĐQT, Ban KS, thư ký kế hoạch (dự kiến) là: 466.240.000 đồng/năm

Tổng tiền lương người viên chức quản lý (dự kiến): 1.730.400.000 đồng/ năm

Tiền thù lao HĐQT, BKS và lương của viên chức quản lý, trưởng ban kiểm soát chuyên trách được hạch toán vào chi phí sản xuất của doanh nghiệp năm 2023. Được thể hiện thành một mục trong báo cáo tài chính năm 2023 của Công ty.

Các ý kiến đóng góp của cổ đông: (Không ý kiến gì)

Đại hội tiền hành biểu quyết thông qua mức phụ cấp thù lao, phụ cấp Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, thư ký công ty và lương của người quản lý (Giám đốc, phó giám đốc, kế toán trưởng); trưởng ban kiểm soát năm 2022 và Dự kiến mức chi trả phụ cấp thù lao, phụ cấp Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, thư ký công ty và lương của người quản lý (Giám đốc, phó giám đốc, kế toán trưởng); trưởng ban kiểm soát năm 2023

Kết quả biểu quyết như sau:

Tỷ lệ biểu quyết:

- Tỷ lệ đồng ý **2.569.138** cổ phần chiếm **100 %** tổng số cổ phần tham gia biểu quyết.

- Tỷ lệ không đồng ý: 0 chiếm 0 % tổng số cổ phần tham gia biểu quyết.

- Tỷ lệ không biểu quyết: 0 chiếm 0 % tổng số cổ phần tham gia biểu quyết.

4. Biểu quyết thông qua báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2022

Các ý kiến đóng góp của cổ đông: (Không ý kiến gì)

Kết quả biểu quyết như sau:

Tỷ lệ biểu quyết:

- Tỷ lệ đồng ý **2.569.138** cổ phần chiếm **100 %** tổng số cổ phần tham gia biểu quyết.

- Tỷ lệ không đồng ý: 0 chiếm 0 % tổng số cổ phần tham gia biểu quyết.

- Tỷ lệ không biểu quyết: 0 chiếm 0 % tổng số cổ phần tham gia biểu quyết.

5. Báo cáo hoạt động của hội đồng quản trị, đánh giá hoạt động của Hội đồng quản trị và ban điều hành quản lý năm 2022

Các ý kiến đóng góp của cổ đông: (Không ý kiến gì)

Đại hội tiên hành biểu quyết thông qua báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị, đánh giá hoạt động của hội đồng quản trị và ban điều hành, giai đoạn 2018-2022 với kết quả:

Kết quả biểu quyết như sau:

Tỷ lệ biểu quyết:

- Tỷ lệ đồng ý **2.569.138** cổ phần chiếm **100 %** tổng số cổ phần tham gia biểu quyết.
- Tỷ lệ không đồng ý: **0** chiếm **0 %** tổng số cổ phần tham gia biểu quyết.
- Tỷ lệ không biểu quyết: **0** chiếm **0 %** tổng số cổ phần tham gia biểu quyết.

6. Báo cáo của ban kiểm soát về thẩm định báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2022; báo cáo hoạt động của ban kiểm soát năm 2022; Báo cáo ban kiểm soát đánh giá hoạt động hội đồng quản trị, Giám đốc và cán bộ quản lý năm 2022

Các ý kiến đóng góp của cổ đông: (Không ý kiến gì)

Đại hội tiên hành biểu quyết thông qua báo cáo của ban kiểm soát thẩm định báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2022; báo cáo hoạt động của ban kiểm soát năm 2022; báo cáo của ban kiểm soát đánh giá hoạt động hội đồng quản trị, giám đốc và cán bộ quản lý năm 2022 với kết quả:

Kết quả biểu quyết như sau:

Tỷ lệ biểu quyết:

- Tỷ lệ đồng ý **2.569.138** cổ phần chiếm **100 %** tổng số cổ phần tham gia biểu quyết.
- Tỷ lệ không đồng ý: **0** chiếm **0 %** tổng số cổ phần tham gia biểu quyết.
- Tỷ lệ không biểu quyết: **0** chiếm **0 %** tổng số cổ phần tham gia biểu quyết.

7. Thông qua lựa chọn danh sách các công ty kiểm toán báo cáo tài chính năm 2023 Công ty của ban kiểm soát do Bà Bùi Thị Lan – Trưởng ban kiểm soát trình bày:

Các ý kiến đóng góp của cổ đông: (Không ý kiến gì)

Đại hội tiên hành biểu quyết thông qua danh sách lựa chọn công ty kiểm toán kiểm toán báo cáo tài chính năm 2023 Công ty cổ phần Công nghiệp Ô tô - Vinacomin, bao gồm:

1. Công ty TNHH Hăng kiểm toán và Định giá ATC - Địa chỉ: Tòa nhà ATC, Lô D12, Khu đấu giá quyền sử dụng đất Vạn Phúc, Vạn Phúc, Quận Hà Đông, TP.Hà Nội.
2. Công ty TNHH PKF Việt Nam - Địa chỉ: Số 01 Nguyễn Huy Tường, Phường Thanh Xuân Trung, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội.
3. Công ty TNHH kiểm toán CPA Việt Nam - Địa chỉ: Tầng 8, Tòa nhà VG, 235 Nguyễn Trãi, Thanh Xuân, Hà Nội.
4. Ban kiểm soát đề xuất trình sau khi Đại hội cổ đông thường niên năm 2023 biểu quyết thông qua danh sách tổ chức/ công ty kiểm toán báo cáo tài chính Công ty năm 2023. Đại hội cổ đông giao, ủy quyền HĐQT Công ty lựa chọn 01 Công ty kiểm toán (trong 03 công ty trên) thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2023 của công ty đảm bảo đúng theo quy định.

Kết quả biểu quyết như sau:

- Tỷ lệ đồng ý **2.569.138** cổ phần chiếm **100 %** tổng số cổ phần tham gia biểu quyết.
- Tỷ lệ không đồng ý: **0** chiếm **0 %** tổng số cổ phần tham gia biểu quyết.
- Tỷ lệ không biểu quyết: **0** chiếm **0 %** tổng số cổ phần tham gia biểu quyết.

7. Thông qua thay đổi Chủ tịch HĐQT, thành viên HĐQT, Giám đốc Công ty trong năm 2022

Các ý kiến đóng góp của cổ đông: (Không ý kiến gì)

Đại hội tiên hành biểu quyết thông qua các nội dung HĐQT đã họp thông qua tại Nghị Quyết số 10/2022/BB-NQ-HĐQT ngày 24/10/2022 và Nghị Quyết số 11/2022/BB-NQ-HĐQT ngày 24/10/2022 thông qua gồm:

1. Ông Nguyễn Trọng Hùng, Người quản lý phần vốn của TKV- Ban quản lý vốn của TKV/Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty CP Công nghiệp Ô tô - Vinacomin thôi làm Người đại diện quản lý phần vốn của TKV và thôi tham gia Hội đồng quản trị và từ nhiệm thôi giữ chức vụ Chủ tịch Hội đồng quản trị tại Công ty CP Công nghiệp Ô tô - Vinacomin;

2. Bầu cử Ông Nguyễn Văn Yên, là Người đại diện của TKV tham gia là Thành viên Hội đồng quản trị của Công ty cổ phần Công nghiệp Ô tô - Vinacomin nhiệm kỳ 2018-2023 (Bầu Ông Nguyễn Văn Yên thay thế Ông Nguyễn Trọng Hùng)

3. Hội đồng quản trị đã bầu cử: Ông Phạm Xuân Phi, Người đại diện phần vốn của TKV (giới thiệu của cổ đông TKV - theo nội dung Quyết định số 1595/QĐ-TKV ngày 17/10/2022 của Hội đồng thành viên Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam) đã trúng cử giữ chức Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty nhiệm kỳ 2018-2023.

4. Hội đồng quản trị thống nhất: Bầu Ông Nguyễn Văn Yên, Người đại diện của TKV giữ chức vụ: Giám đốc Công ty, kể từ ngày 01 tháng 11 năm 2022.

Kết quả biểu quyết như sau:

- Tỷ lệ đồng ý **2.569.138** cổ phần chiếm **100 %** tổng số cổ phần tham gia biểu quyết.

- Tỷ lệ không đồng ý: 0 chiếm 0 % tổng số cổ phần tham gia biểu quyết.

- Tỷ lệ không biểu quyết: 0 chiếm 0 % tổng số cổ phần tham gia biểu quyết.

8. Tổ chức Bầu cử thành viên HĐQT, ban kiểm soát nhiệm kỳ 2023-2028.

8.1. Thông qua Quy chế bầu cử thành viên HĐQT, Ban KS Công ty; chốt danh sách đề cử, ứng cử thành viên HĐQT, Ban KS Công ty nhiệm kỳ IV (2023-2028)

- Đại hội nghe Ông Lê Văn Thắng, trình bày: Quy chế bầu cử thành viên HĐQT, Ban KS Công ty và Báo cáo chốt danh sách đề cử, ứng cử thành viên HĐQT, Ban KS Công ty nhiệm kỳ IV (2023-2028)

- Đại hội đã tiến hành biểu quyết thông qua:

a) Đại hội biểu quyết Quy chế bầu cử thành viên HĐQT, Ban Kiểm soát Công ty

Kết quả biểu quyết như sau:

- Tỷ lệ đồng ý **2.569.138** cổ phần chiếm **100 %** tổng số cổ phần tham gia biểu quyết.

- Tỷ lệ không đồng ý: 0 chiếm 0 % tổng số cổ phần tham gia biểu quyết.

- Tỷ lệ không biểu quyết: 0 chiếm 0 % tổng số cổ phần tham gia biểu quyết.

b) Đại hội biểu quyết chốt danh sách đề cử, ứng cử thành viên HĐQT, Ban KS Công ty nhiệm kỳ IV (2023-2028), với những nội dung sau:

+ Danh sách các ứng cử viên Bầu vào HĐQT Công ty nhiệm kỳ IV (2023-2028), gồm các Ông sau:

(1) Ông: Phạm Xuân Phi;

(2) Ông: Nguyễn Văn Yên;

(3) Ông: Nguyễn Anh Tuấn;

(4) Ông: Zakharicov Andrey Alexandrovitch

(5) Ông: Nguyễn Quang Anh.

+ Danh sách các ứng cử viên Bầu vào Ban kiểm soát Công ty nhiệm kỳ IV (2023-2028), gồm các Ông, Bà sau:

(1) Bà: Nguyễn Thị Lan Anh

(2) Ông: Hà Minh Thanh.

(3) Ông: Hồ Anh Tuấn

Kết quả biểu quyết như sau:

- Tỷ lệ đồng ý **2.569.138** cổ phần chiếm **100 %** tổng số cổ phần tham gia biểu quyết.

- Tỷ lệ không đồng ý: 0 chiếm 0 % tổng số cổ phần tham gia biểu quyết.

- Tỷ lệ không biểu quyết: 0 chiếm 0 % tổng số cổ phần tham gia biểu quyết.

8.2. Đại hội cổ đông đã tiến hành bỏ phiếu bầu các ứng cử viên vào Hội đồng quản trị Công ty nhiệm kỳ IV (2023-2028), Kết quả như sau:

(1) Ông: Phạm Xuân Phi;

(2) Ông: Nguyễn Văn Yên;

(3) Ông: Nguyễn Anh Tuấn;

(4) Ông: Zakharicov Andrey Alexandrovitch;

(5) Ông: Nguyễn Quang Anh.
(có biên bản kiểm phiếu kèm theo)

Tại phiên họp đầu tiên của HĐQT đã bầu Ông **Phạm Xuân Phi** làm chủ tịch HĐQT Công ty nhiệm kỳ IV (2023-2028)

8.3. Đại hội cổ đông đã tiến hành bỏ phiếu bầu các ứng cử viên vào Ban kiểm soát Công ty nhiệm kỳ IV(2023-2028), Kết quả như sau: (có biên bản kiểm phiếu kèm theo)

(1) Bà: Nguyễn Thị Lan Anh

(2) Ông: Hà Minh Thanh.

(3) Ông: Hồ Anh Tuấn

(có biên bản kiểm phiếu kèm theo)

Tại phiên họp đầu tiên của Ban kiểm soát đã bầu Bà **Nguyễn Thị Lan Anh** làm trưởng ban kiểm soát Công ty nhiệm kỳ IV (2023-2028)

9/ Thông qua biên bản và nghị quyết của Đại hội.

Ông Nguyễn Huy Tâm - Thư ký đại hội đã đọc toàn văn biên bản và dự thảo Nghị quyết trước Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023.

Đại hội tiến hành biểu quyết thông biên bản và Nghị quyết đại hội cổ đông thường niên năm 2023.

Kết quả biểu quyết như sau:

Tỷ lệ biểu quyết:

- Tỷ lệ đồng ý **2.569.138** cổ phần chiếm **100 %** tổng số cổ phần tham gia biểu quyết.
- Tỷ lệ không đồng ý: **0** chiếm **0 %** tổng số cổ phần tham gia biểu quyết.
- Tỷ lệ không biểu quyết: **0** chiếm **0 %** tổng số cổ phần tham gia biểu quyết.

Như vậy, Biên bản và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023, Công ty Cổ phần Công nghiệp ô tô – Vinacomin được thông qua với: **2.569.138** cổ phần, chiếm **100 %** tổng số cổ phần tham gia biểu quyết.

Ông Phạm Xuân Phi – Thay mặt Ban tổ chức làm thủ tục, tuyên bố bế mạc đại hội.

Đại hội kết thúc vào hồi 11 h 55, cùng ngày.

THƯ KÝ ĐẠI HỘI

Nguyễn Huy Tâm

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA



Phạm Xuân Phi
CHỦ TỊCH HĐQT CÔNG TY

Nơi nhận:

- Các cổ đông của Công ty;
- Thành viên HĐQT, BKS; Ban Giám đốc;
- Công bố 24h Website công ty
- UBCK Nhà nước; Sở GDCKHN (B/cáo)
- Tập đoàn CN Than – KS Việt Nam (B/cáo)
- Lưu VT, Thư ký Công ty.